

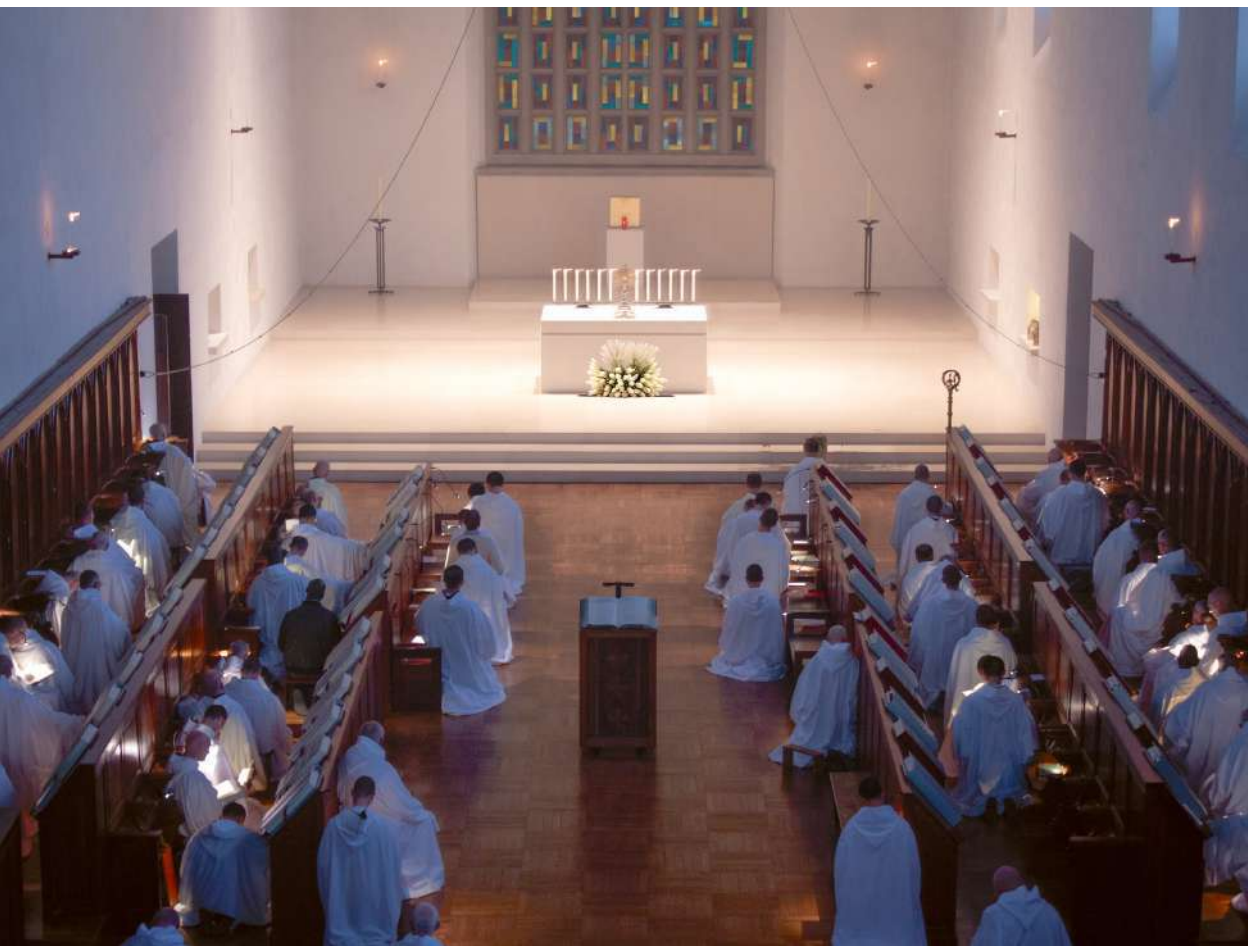


Đan sĩ trápít



Lẽ ra tôi đã phải có đủ sự phán đoán, ngay từ thời kỳ tôi hoán cải, để hiểu rằng nguyên nhân thật sự của các cuộc chiến tranh chính là tội lỗi. Nếu tôi đã đón nhận hồng ân thánh thiện, ơn gọi đã được trao ban cho tôi nơi giếng rửa tội vào tháng mười một năm 1938, thì biết đâu đã có thể xảy đến điều gì cho thế giới ? Người ta không thể hình dung được những điều mà chỉ duy nhất một vị thánh có thể làm ; sự thánh thiện của một người duy nhất còn mạnh mẽ hơn cả toàn thể hỏa ngục hợp lại.

Thomas Merton





Ai bước vào một đan viện lần đầu tiên đều cảm thấy bị thu hút bởi một số yếu tố khác thường : tính cách, sự sắp đặt nơi chốn, tu phục của các đan sĩ và lối hát bình ca.

Đối với đan sĩ, điều cốt yếu lại ở chỗ khác. Chính là tiếng gọi của Thiên Chúa, nguyên nhân và cũng là lời giải thích cho những gì người đan sĩ thực hiện. Nếu không có tiếng gọi ấy, không có Đức Kitô, thì khung cảnh này sẽ trở nên trống rỗng và vô nghĩa.









Đan sĩ không hẳn là một người vốn dĩ đã có các nhân đức tự nhiên, bị lôi cuốn bởi một đời sống hiền hòa và đức hạnh.

Người ấy là một Kitô hữu. Một con người nhạy bén trước một lời mời gọi siêu nhiên đến từ Thiên Chúa, và đã tự nguyện đáp lại.

Đó không phải là sự khinh chê thế gian, nhưng là một câu trả lời trước một dự án của Thiên Chúa.

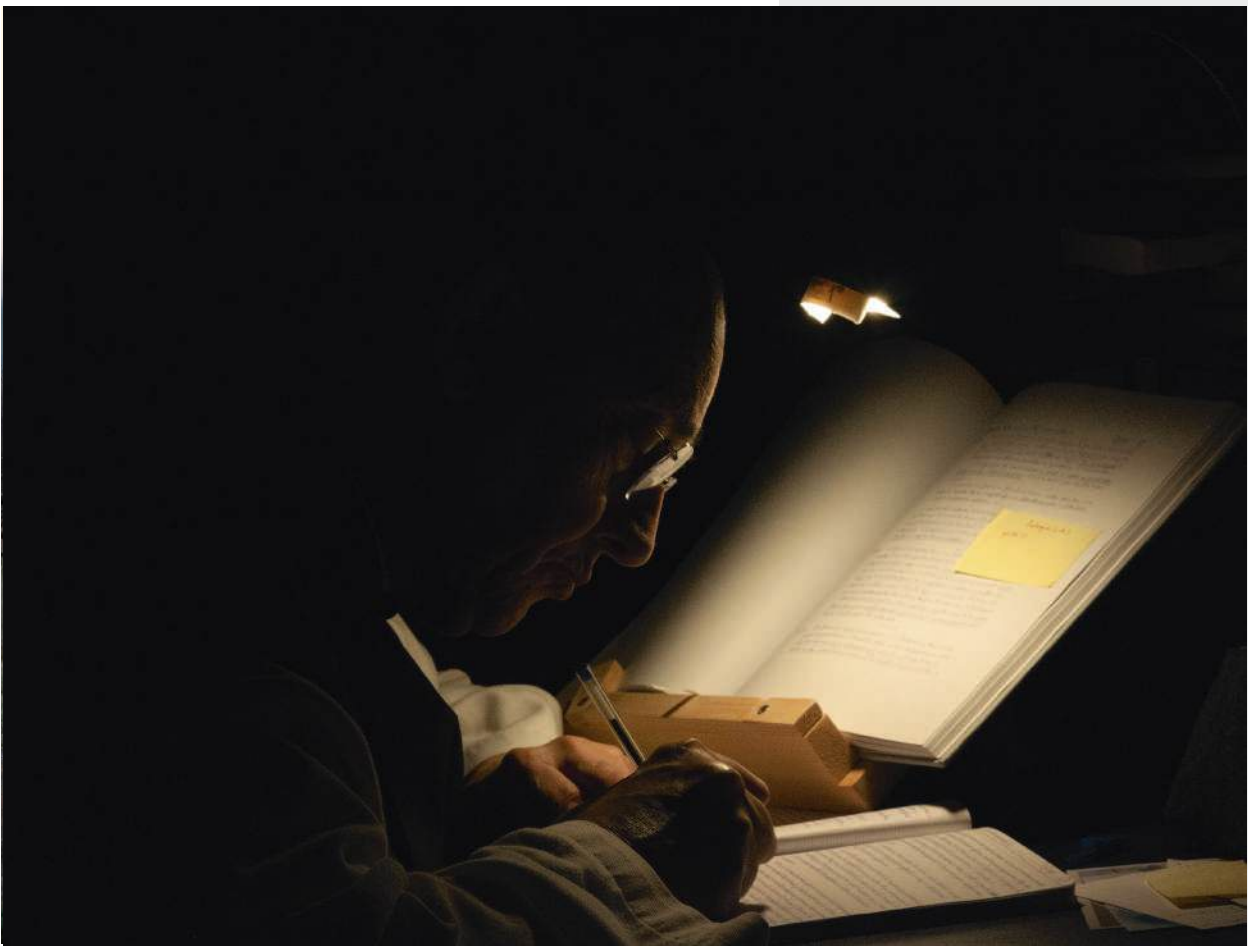




Việc cử hành Thánh lễ là đỉnh cao của ngày sống. Nơi đó diễn ra công trình cứu chuộc, nghĩa là ơn cứu độ cho từng con người từ khởi nguyên công trình sáng tạo cho đến ngày tận thế. Đó cũng là hành vi truyền giáo đầu tiên của Giáo Hội.







Ai đó phục vụ Thiên Chúa bằng những công việc bên ngoài : những điều ấy có thể bị tước mất. Để sống tình bạn, chỉ cần Thiên Chúa hiện hữu và Ngài muốn được yêu mến. Thiên Chúa sẽ luôn hiện hữu và luôn muốn được yêu mến. Do đó, sẽ luôn có những người bạn của Thiên Chúa, đúng vậy, cho đến tận cùng thế giới. Và vì có phần khó khăn khi sống làm bạn với Thiên Chúa giữa đám đông, sẽ luôn có những ngôi nhà của những người bạn Thiên Chúa, nghĩa là những đan viện, cho đến tận cùng thế giới.

Đừng sợ hãi, người anh em của tôi, hãy bám rễ trong ơn gọi của mình ; bạn đang bước vào loại gia đình tâm hồn này, vốn chắc chắn tồn tại xuyên suốt thời gian.

Cha Jérôme





Một cách tự nhiên, người muốn cầu nguyện thường nghĩ : « Mình cầu nguyện không tốt vì khó tập trung. » Thế nhưng, cầu nguyện không phải là chuyện suy nghĩ hay cố gắng về mặt tinh thần, mà là sự hiện diện của một con người trước một Con Người khác.

Đời sống hiệp thông với Thiên Chúa tuân theo những quy luật giống như trong các mối quan hệ con người. Người ta muốn ở bên những người mình yêu thương lâu dài. Khi trải nghiệm điều này, trước hết ta nhận thấy mình có rất nhiều điều để nói. Rồi đến lúc không còn gì để nói với nhau nữa. Thế nhưng, ta vẫn muốn ở bên nhau.

Ngồi cạnh nhau và mỗi người đắm thân vào công việc riêng của mình, đọc sách, trong khi vẫn hiện diện với người kia. Như vậy, ta có thể ở bên nhau hàng giờ, trong im lặng, chỉ với vài lời hiện diện, lời thân tình ; mỗi quan hệ không bao giờ phai nhạt. Những lời ít ỏi của sự hiện diện và yêu mến – những lời mời gọi – duy trì mối dây liên kết.







Đời sống đan tu không phát sinh ở châu Âu, nhưng tại Ai Cập vào thế kỷ IV, trong một xã hội Kitô giáo đã trở nên an nhàn và nguội lạnh. Thánh Antôn lúc ấy mới hai mươi tuổi, ngài khát khao bước theo Đức Kitô một cách triệt để.

« Nếu anh muốn nên hoàn thiện, hãy đi, bán tất cả những gì anh có, rồi hãy đến theo Ta. »

Khi nghe lời Tin Mừng ấy trong thánh lễ, ngài hiểu rằng Chúa đang nói riêng với mình. Ngài liền từ bỏ tất cả, lên đường vào sa mạc, và dần dần trở thành Tổ Phụ của các đan sĩ.

Chính lời kêu gọi ấy cũng đã vang lên trong tâm hồn thánh Biển Đức, nơi các đan sĩ tiên khởi của Xitô, nơi thánh Bênêđô, và hôm nay vẫn còn ngân vọng trong lòng những ai từ bỏ thế gian để bước vào đan viện.



Đan viện là gì ? Đó là ngôi nhà dành cho những người bạn của Thiên Chúa. Toàn bộ đời sống nơi đây được sắp đặt để giúp người đan sĩ gắn bó mật thiết với Đức Kitô.

Các đan sĩ lập đan viện không phải để khai hóa hay làm cho nông nghiệp một vùng nào đó trở nên hiệu quả, nhưng để khơi lên một ngọn lửa cầu nguyện.



Theo những khoảng thời gian đều đặn, các giờ kinh thần vụ lại quy tụ các đan sĩ trong ca tòa. Chính nhờ lời kinh ấy, họ dâng lên Thiên Chúa lời chúc tụng và lời chuyển cầu của Hội Thánh. Đồng thời, lời kinh cũng đưa tâm hồn người đan sĩ trở về với Thiên Chúa.

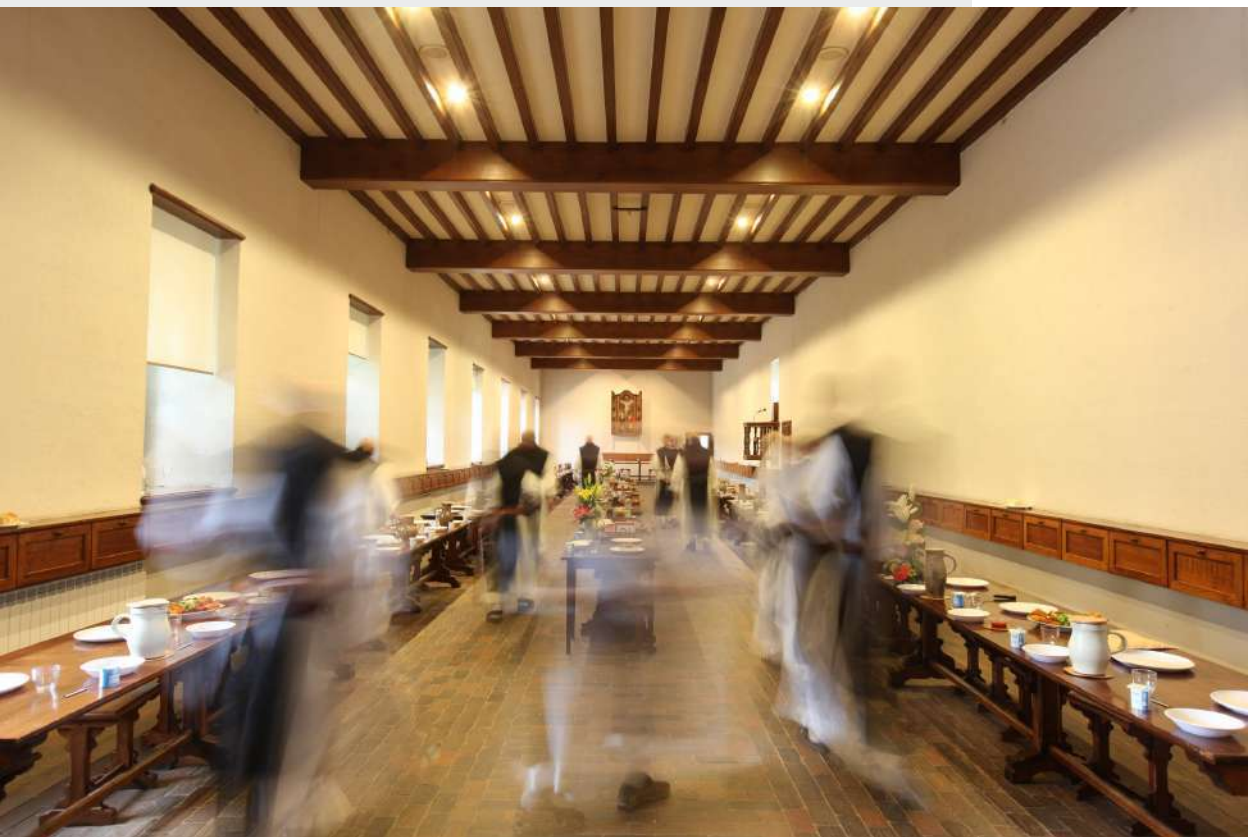
Khi một cộng đoàn cất lên Thánh vịnh, thì qua họ, toàn thể nhân loại được dâng lên trước nhan Thiên Chúa.





Việc thức dậy ban đêm thật vất vả, nhưng không hề là điều thứ yếu trong ơn gọi của người đan sĩ. Chính đó là một cách để người đan sĩ biểu lộ với Thiên Chúa rằng Ngài là Đấng được ưu tiên. Đêm tối, cách đặc biệt, là thời gian của bóng tối và sự dữ. Vì thế, thật cần thiết là người đan sĩ phải hiện diện nơi vị trí của mình, đứng trước nhan Thiên Chúa.

Nếu không còn ai cần được nâng đỡ, không còn ai cần được cứu mang trong lời cầu nguyện, thì việc thức dậy để hát kinh đêm sẽ chẳng còn lý do tồn tại. Sức mạng cầu thay nguyện giúp ấy chính là trọng tâm của truyền thống đan tu. Khi người đan sĩ thối nát được điều này, việc thức dậy giữa đêm không còn là một gánh nặng, nhưng trở thành một công trình đầy hoa trái phi thường.



Đời sống cộng đoàn – thư phòng, nhà ăn, phòng ngủ – là một thành phần thiết yếu của đời sống đan tu. Chúng ta sống cùng nhau để giúp đỡ nhau trong cuộc chiến tinh thần, mà trước hết là đấu tranh chống lại lòng tự ái. Chúng ta là những kẻ nghèo khó. Nhận thức được điều này cũng là một hình thức phục vụ mà đời sống cộng đoàn mang lại. Đời sống huynh đệ dạy chúng ta tính thực tế, khiêm nhường, và tâm hồn mở ra với Thiên Chúa.

Người đan sĩ sống nhờ một di sản mà chính mình không tạo ra, mà cũng không đến từ bản thân mình. Đó là một sức mạnh, một kho báu mà anh có thể khai thác. Nhưng đó cũng là một trách nhiệm ; anh phải truyền lại cho thế hệ kế tiếp một cách thông minh và trung thành, đồng thời làm giàu bằng chính kinh nghiệm của mình. « Tất cả chúng ta đều là những người sáng lập » – thánh Têrêsa Avila thường nhắc nhở. Điều này không chỉ đúng với một vài người, mà đúng với tất cả chúng ta, những người theo kế hoạch của Thiên Chúa, chiếm giữ một vị trí không thể thay thế.



Trong Kinh Thánh, chúng ta khám phá cách Thiên Chúa, rồi chính Chúa chúng ta, đã đối xử với loài người thế nào. Từ Abraham cho đến ngày nay, Thiên Chúa vẫn sử dụng cùng một phương pháp giáo dục ấy. Ngài là người khởi xướng, xuất hiện một cách bất ngờ, làm xáo trộn kế hoạch của chúng ta, thúc đẩy chúng ta bước vào điều chưa biết, để ban cho chúng ta một điều khác với những gì ta tính toán, và tốt hơn, vô cùng hơn, những gì ta từng hy vọng.



Ngày nay, người đàn sĩ trong công việc thường trở thành người điều khiển máy móc. Dầu vậy, anh vẫn phần nào hiểu được ngôn ngữ hữu ích của cái cuốc, cái cào, hay cuộc đối thoại e dè với chiếc kéo cắt tỉa. Anh vẫn học, vì lợi ích của mình, vị ngon của sự nỗ lực và nhận ra rằng một chút mệt mỏi thu được từ lao động trên đất đai giúp thống nhất con tim con người, và nhờ đó, từng chút một, hình thành nên một sự kiên nhẫn lâu dài.







Nhờ trung tín thực thành đời sống đan tu của mình, một đời sống có đặc nét làm trở sinh âm thầm hoa trái tông đồ, mà các đan sĩ phục vụ dân Chúa và toàn thể nhân loại.

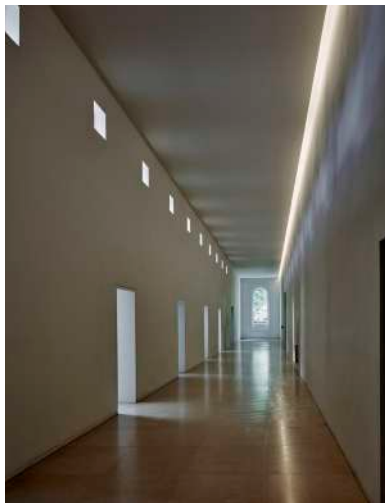
(Hiến chương O.C.S.O)



Hoa trái của đời sống cầu nguyện nơi người đan sĩ ẩn giấu trong lòng Thiên Chúa. Đức khổ hạnh lớn lao là kiên trì trong đức tin mà không thấy ngay kết quả của những nỗ lực, không dừng lại hay đứng nép bên lề đường. Đức Trinh Nữ Maria điểm phúc đã sống cùng Con Thiên Chúa của mình đời sống thâm sâu nhất. Mẹ là sự hiện diện mẹ hiền đối với chúng ta, là hướng dẫn vô song, là bàn tay nâng đỡ, để dẫn dắt chúng ta đến với Ngài.







Không gì hữu ích cho bằng một người trẻ nhiều tài năng, nhưng bị chính Thiên Chúa buộc phải sống trong thinh lặng.

Cha Jérôme



Nếu bạn muốn liên lạc với chúng tôi tại Pháp, xin đừng ngại ngần viết thư cho chúng tôi, ngay cả bằng tiếng Việt.



www.trappitvn.com
lienlac@trappitvn.com



Gõ từ khóa « trappit » trên Google, ta sẽ thấy xuất hiện một trang web khá nghèo nàn về hình thức lẫn nội dung, song chứa đựng những điều cô đọng về chân dung đan sĩ dòng kín Tráppít tại một đan viện có thể không thu hút du khách như các « đan viện-bảo tàng » khác ở Pháp. Sức hút nằm ở sự năng động của các đan sĩ đầu... đình trẻ trung, mà những bước đi đầu tiên của họ đã lại dấu vết trên đất Việt từ mười năm nay, vô cùng âm thầm.

3g30 là giờ Kinh Canh Thức, kéo dài độ một tiếng, sau đó là nửa tiếng cầu nguyện thính lặng.

Từ 5g00 đến 6g25 là giờ đọc sách (lectio divina), hoặc đối với vài người cũng là giờ... nghỉ ngơi đôi chút !

Vào lúc 6g25 cách ngày tại Nhà Hội, Viện Phụ sẽ chú giải Tu luật Thánh Biển Đức, ứng với nhu cầu và tình huống hiện tại của cộng đoàn.

6g40 là Kinh Sáng – giờ kinh khởi đầu ngày mới – và Thánh Lễ.

8g25 đến 9g15 lectio divina ; một số sư huynh đã bắt đầu giờ lao động tay chân trong ngày.

9g15 là Kinh Giờ Ba, sau là giờ lao động trong thính lặng, dành cho mọi đan sĩ, linh mục cũng như không linh mục.

12g15 là Kinh Giờ Sáu ; sau là ăn trưa và nghỉ trưa hoặc cầu nguyện, đọc sách.

14g15, Kinh Giờ Chín khởi đầu buổi chiều, tiếp sau là lao động tay chân trong thính lặng.

Đến 17g00 là giờ cầu nguyện cá nhân, Kinh Chiều, sau đó là giờ cầu nguyện cộng đoàn, rồi ăn tối tùy nhu cầu, giữa 18g15 và 19g15.

19g15, mọi người lại tề tựu tại Nhà Hội – nhưng không trọng thể như ban sáng – để nghe đọc sách thiêng liêng, tập hát hoặc đến một nơi khác để làm đồ légumes (gọt rau củ).

Lúc 19g30, giờ Kinh Tối đánh dấu đêm đến, kết thúc long trọng với thánh ca Salve Regina. Sau đó, Viện Phụ chúc lành cho từng người. Tiếp đến là giờ Đại Thính Lặng ban đêm và nghỉ đêm.



www.trappitvn.com
lienlac@trappitvn.com